TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2024/HNGĐ	*Cao Phong, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 57/2024/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Bùi Khánh H,** sinh ngày 12/06/1982

Bị đơn: **Anh Đinh Văn M**, sinh ngày 12/10/1980

Cùng cư trú tại: Xóm G, xã B huyện C, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Khánh H và anh Đinh Văn M

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sư:

2.1. Về quan hệ hôn nhận:

Chị Bùi Khánh H và anh Đinh Văn M thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Có hai con chung, các đương sự thỏa thuận: Giao cháu Đinh Bùi Đức T; sinh ngày 05/10/2012; giới tính nam cho chị Bùi Khánh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Giao cháu Đinh Bùi Đức Duy; sinh ngày 27/10/2007; giới tính nam cho anh Đinh Văn M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Duy đủ 18 tuổi. Các đương sự chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn. Chị H, anh M có quyền có quyền thăm nom con chung theo luật định.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về các vay nợ chung: Các đương sự không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Bùi Khánh H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được đối trừ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002916 ngày 05 tháng 6 năm 2024.

Trả lại cho chị Bùi Khánh H 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002916 ngày 05 tháng 6 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKS nhân dân huyện Cao Phong;
- UBND xã Bình Thanh;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện CP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà